

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:06/2024/HSST
Ngày 26 tháng 01 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Hùng

Ông Tán Nghị

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghiệp - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, (Địa chỉ: Thôn Dương Lâm 1, xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng) xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 104/2023/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:11/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần H**; sinh ngày 06 tháng 3 năm 1996; tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Thôn TTT, xã H, h.H, TP Đà Nẵng; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Trần T (sinh năm 1963) và bà Nguyễn Thị L (sinh năm 1963). Gia đình có năm chị em, bị can là con thứ tư; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 25/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 59/2021/HS-ST; Bị cáo bị tạm giam, (tạm giữ) ngày 31/8/2023; Có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Trần T, sinh năm: 1963; Địa chỉ: Thôn TTT, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1970; Địa chỉ: Thôn CTT, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3. Bà Chế Thị S, sinh năm: 1963; Địa chỉ: Thôn CTT, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn H, sinh năm: 1987; Địa chỉ: Thôn CTT, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Bà Trần Thị N, sinh năm: 1992; Địa chỉ: L, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3. Bà Trần Thị D, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Thôn TTT, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

4. Bà Hứa Thị X, sinh năm: 1958; Địa chỉ: Thôn TTT, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

5. Bà Huỳnh Thị H, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Thôn D, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

6. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm: 1990; Địa chỉ: Thôn TTT, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13h 00' ngày 23 tháng 6 năm 2023, Trần H mượn xe mô tô Yamaha hiệu Siurius (không rõ BKS) của anh Nguyễn H đi về nhà để ăn cơm trưa. Sau khi ăn cơm xong thì bà Nguyễn Thị L (sinh năm: 1963, trú cùng thôn - là mẹ của H) dọn đồ xuống dưới nhà bếp, ông Trần T thì đi nghỉ trưa. Khi đó, Trần H đi lên nhà trên thì thấy 01 (một) bao tải màu đỏ để dưới gầm giường nên đi đến mở ra xem và thấy 01 (một) cuộn dây điện 3 (ba) pha, vỏ nhựa màu đen, lõi bằng kim loại màu. Lúc này, H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản đối với cuộn dây điện 3 (ba) pha đi bán để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi thấy không có ai ở xung quanh thì H mang bao tải màu đỏ có chứa cuộn dây điện đi ra ngoài sân bỏ lên xe và dắt xe đi bộ một đoạn xa mới nổ máy chạy đến điểm thu mua phế liệu của bà Nương thuộc thôn Tuý T 2, xã H, huyện Hòa Vang bán cho chị Trần Thị N với giá 120.000đ, sau khi nhận tiền H đã tiêu xài hết số tiền trên. Qua làm việc H còn khai nhận thực hiện thêm 02 vụ việc chiếm đoạt tài sản tại thôn CTTT, xã H, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng, cụ thể:

Vào khoảng 8h30', ngày 19 tháng 7 năm 2023, Trần H đang ở nhà thì được chị ruột là Trần Thị D nhờ đi chở nước lọc về cho gia đình. Sau đó, H điều khiển xe mô tô BKS 43K1-482.2* đi đến tạp hóa Luận cùng thôn để chở nước, trên đường đi H nảy sinh ý định chiếm đoạt bia bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đang lưu thông trên đường bê tông liên thôn Cẩm Toại Tây thì H phát hiện thấy quán tạp hóa của chị Nguyễn Thị L nên H dừng xe ngoài đường, đi vào bên trong quán, gọi mua đồ thì chị Lan từ trong nhà đi ra. Thấy vậy, H có hỏi mua cho mình 01 thùng bia, 01 bình nước đá, 01 gói thuốc con ngựa và 10 quả trứng gà. Lúc này, trong quán không còn trứng gà nên chị L nói H đổi sang trứng vịt thì H đồng ý. Sau đó, chị L đi vào quán để lấy đồ theo yêu cầu thì H đi theo, đến chỗ để bia H cúi xuống lấy một thùng bia loại Larue Smooth ôm trên tay. Lợi dụng lúc chị L sơ hở đang chuẩn bị đồ cho H thì H mang thùng bia ra xe nhanh chóng nổ máy chạy tẩu thoát. Lúc này, chị L có đuổi theo, truy hô nhưng không kịp để giữ H lại. Sau đó, H mang thùng bia vừa chiếm đoạt được của chị L đến

bán cho chị Huỳnh Thị H với với tiền là 270.000 đồng, sau khi nhận tiền, H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tiếp đó, đến khoảng 9h30', ngày 20 tháng 7 năm 2023, H tiếp tục nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên đến nhà bác dậu Hứa Thị X mượn xe mô tô hiệu sirius BKS 43K1- 093.4* của chị Nguyễn Thị V chạy quanh các tiệm tạp hóa trên địa bàn xã Hòa Phong để chiếm đoạt tài sản. Khi đang lưu thông trên đường ĐH5 đoạn qua thôn Cẩm Toại Tây, H phát hiện quán tạp hóa của bà Chế Thị S nên H dừng xe phía trước, đi vào gặp bà Sứ hỏi mua 01 thùng bia. Nghe vậy, bà Sứ nhờ H lấy bia giúp thì H lấy một thùng bia loại Larue Smooth ôm trên tay rồi nói bà Sứ lấy thêm thuốc lá và đá. Lợi dụng lúc bà Sứ đang lấy đồ thì H mang thùng bia ra xe rồi nhanh chóng nổ máy tẩu thoát. Sau đó, H mang thùng bia vừa chiếm đoạt được của bà Sứ đến bán cho chị Huỳnh Thị H với số tiền là 270.000đ, số tiền bán thùng bia nêu trên H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐG ngày 18/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên thuộc UBND huyện Hoà Vang kết luận: 01 (một) cuộn dây điện 3 pha, vỏ nhựa, màu đen, lõi bằng kim loại màu đồng, dài khoảng 20 (hai mươi) mét có giá trị tại thời điểm bị trộm cắp là 350.000đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG ngày 04/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên thuộc UBND huyện Hoà Vang kết luận: 02 thùng bia Larue Smoot có giá trị tài thời điểm bị chiếm đoạt là 570.000 đồng.

Tang vật tạm giữ: 03 đoạn video ghi lại diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo Trần H.

Tại phiên tòa bị cáo Trần H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và cho rằng việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang truy tố và Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 173 và tội “*Cướp giật tài sản*” theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 24/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 và tội “*Cướp giật tài sản*” theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa, bị cáo Trần H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có căn cứ khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo Trần H phạm tội cướp giật tài sản và tội trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

Căn cứ tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đối với tội “Cướp giật tài sản”: Áp dụng khoản 1, Điều 171; điểm b, s, r, khoản 1, Điều 51; điểm g, (phạm tội từ 02 lần trở lên), h (tái phạm) tuyên phạt bị cáo tù 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

- Đối với tội “Trộm cắp tài sản”: Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo tù 09 tháng tù đến 01 năm tù.

Xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án đã trao trả lại cho người đại diện của bị hại nên không đề cập giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu về dân sự nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo Trần H nói lời sau cùng, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và mong HĐXX xem xét xử bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Vào khoảng 8h30', ngày 19 tháng 7 năm 2023, Trần H đang ở nhà thì được chị ruột là Trần Thị D nhờ đi chở nước lọc về cho gia đình. Sau đó, H điều khiển xe mô tô BKS 43K1-482.2* đi đến tạp hóa Luận cùng thôn để chở nước, trên đường đi H nảy sinh ý định chiếm đoạt bia bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đang lưu thông trên đường bê tông liên thôn Cẩm Toại Tây thì H phát hiện thấy quán tạp hóa của chị Nguyễn Thị L tại tổ 5, thôn Cẩm Toại Tây, xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang nên H dừng xe ngoài đường, đi vào bên trong quán, gọi mua đồ thì chị Lan từ trong nhà đi ra. Thấy vậy, H có hỏi mua cho mình 01 thùng bia, 01 bình nước đá, 01 gói thuốc con ngựa và 10 quả trứng gà, chị Lan đi vào quán để lấy đồ theo yêu cầu thì H đi theo, đến chỗ để bia H cúi xuống lấy một thùng bia loại Larue Smooth (trị giá 285.000đ) ôm trên tay. Lợi dụng lúc chị Lan sơ hở đang chuẩn bị đồ cho H thì H mang thùng bia ra xe nhanh chóng nổ máy chạy tẩu thoát. Lúc này, chị Lan có đuổi theo, truy hô nhưng không kịp để giữ H lại. Sau đó, H mang thùng bia vừa chiếm đoạt được của chị Lan đến bán cho chị Huỳnh Thị H với với tiền là 270.000đ tiêu xài cá nhân hết. Tiếp đến, khoảng 9h30', ngày 20 tháng 7 năm 2023, với hành vi như lần trước H mượn xe xe mô tô hiệu sirius BKS 43K1-093.4* của chị Nguyễn Thị V chạy quanh các tiệm tạp hóa trên địa bàn xã Hòa Phong để chiếm đoạt tài sản. Khi đang lưu thông trên đường ĐH5 đoạn qua thôn Cẩm Toại Tây, H phát hiện quán tạp hóa của bà Chế Thị S nên H dừng xe phía trước, đi vào gặp bà Sứ hỏi mua 01 thùng bia. Nghe vậy, bà Sứ nhờ H lấy bia giúp thì H lấy một thùng bia loại Larue Smooth (285.000đ) ôm trên tay rồi nói

bà Sứ lấy thêm thuốc lá và đá. Lợi dụng lúc bà Sứ đang lấy đồ thì H mang thùng bia ra xe rồi nhanh chóng nổ máy tẩu thoát. Sau đó, H mang thùng bia vừa chiếm đoạt được của bà Sứ đến bán cho chị Huỳnh Thị H với số tiền là 270.000đ tiêu xài cá nhân hết.

[3] Vào khoảng 13h 00' ngày 23 tháng 6 năm 2023, H đi về nhà mình tại địa chỉ Thôn TTT, xã H, h.H, TP Đà Nẵng thì phát hiện cha mình ông Trần T để cuộn dây điện 3 (ba) pha trong bao tải dưới gầm giường nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trên, lợi dụng lúc cha mẹ đi nghỉ trưa H đã có hành vi lén lút lấy trộm cuộn dây điện trên đến điểm thu mua phế liệu của bà Nương bán với giá 120.000đ.

[4] Xét hành vi chiếm đoạt 02 thùng bia tại quán tạp hoá của chị Nguyễn Thị L và chị Chế Thị S đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Về hành vi lấy trộm cuộn dây điện 3 pha của cha mẹ mình ông Trần T và bà Nguyễn Thị L có trị giá là 350.000đ; do bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản năm 2021 chưa được xoá án tích mà lại tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp tái phạm, nên hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự

[5] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Bị cáo Trần H đã có 01 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo nhận thức được việc xâm phạm đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với bản tính lười lao động, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài để thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện nhiều lần hành vi cướp giật tài sản và trộm cắp tài sản bán kiếm tiền tiêu xài. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội nên cần phải xét xử với mức án thật nghiêm minh mới có tính chất giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên sau khi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, bồi thường cho các bị hại và bị cáo tự thú khai ra lần phạm tội cướp giật tài sản khác mà Cơ quan điều tra chưa phát hiện. Trong vụ án này, bị cáo đã 02 lần cướp giật tài sản, khi phạm tội chưa được xoá án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự của tội cướp giật tài sản nên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 và điểm g, h Điều 52 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức án phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra các bị hại đã được bồi thường và không yêu cầu về dân sự nên không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Qua trình điều tra Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại và đương sự trong vụ án là có căn cứ đúng quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Lời phát biểu đề nghị áp dụng pháp luật và mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản” và “*Trộm cắp tài sản*”

1/ Căn cứ khoản 1, Điều 171; điểm b, s, r, khoản 1, Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: tuyên phạt bị cáo Trần H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ điểm b khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: bị cáo Trần H 09 (chín) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo Trần H phải chấp hành là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời gian thụ hình tính từ ngày 31/8/2023.

2/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo Trần H phải chịu 200.000 đ (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3/ Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại; Đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Hòa Vang;
- Cơ quan THAHS CA huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Vũ